**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn:Lịch sử và Địa lí**

**BÀI 11. Khởi Nghĩa Lam Sơn Và Triều Hậu Lê *3 tiết***

**Thời gian thực hiện, ngày 11 tháng 12 năm 2024**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**
   * Nhận thức khoa học Lịch sử và *Đ*ịa lí:

+ Kể lại được một số nét chính về khởi nghĩa Lam Sơn, lịch sử Việt Nam thời Hậu Lê.

+ Kể lại được chiến thắng Chi Lăng.

* + Tìm hiểu lịch sử và địa lí: khai thác và sử dụng được những tư liệu lịch sử như tư liệu văn bản, hiện vật, tranh ảnh, câu chuyện liên quan đến khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê.
  + Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện liên quan đến sự kiện và nhân vật của khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê.
  + Có ý thức tổng kết và trình bày được những điều đã học về khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê.
  + Sử dụng ngôn ngữ phù hợp để diễn đạt được ý kiến của mình, có tham khảo, trao đổi với các bạn khi kể lại những câu chuyện liên quan đến các nhân vật khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê.
* Có thái độ trân trọng những thành quả lao động của ông cha. Sẵn sàng góp sức mình vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**
   * Kế hoạch bài dạy, bài trình chiếu powerpoint.
   * Lược đồ, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.
   * SGK *Lịch sử và Địa lí 5* – bộ sách *Chân trời sáng tạo*.
   * Phiếu học tập, bảng con, bút, viết, bảng phấn, bảng nhóm hoặc giấy A3, bút màu, giấy ghi chú,…
2. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| 1.Mở đầu: Khởi động (5p)  Mục tiêu:   * + Nhận biết được các mục tiêu của bài học.   + Tạo hứng thú trong học tập.   Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học:   * + Hình thức thực hiện: cá nhân.   + Phương pháp dạy học: giải quyết vấn đề.   + Kĩ thuật dạy học: động não.   Tổ chức thực hiện: |  |
| - GV có thể yêu cầu HS đọc 5 câu thơ trong bài *Bình Ngô đại cáo* (Nguyễn Trãi) và quan sát hình về Lê Lợi. Sau đó, cho biết đó là nhân vật lịch sử nào? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về nhân vật cũng như sự kiện liên quan đến nhân vật đó.  “…Ta đây:  Núi Lam sơn dấy nghĩa Chốn hoang dã nương mình  Ngẫm thù lớn há đội trời chung Căm giặc nước thề không cùng sống…”. | * + HS trình bày kết quả.   + Dự kiến sản phẩm của HS:   Lê Lợi (Lê Thái Tổ) là người đã lãnh đạo nghĩa quân Lam Sơn chiến đấu chống lại sự đô hộ của nhà Minh từ năm 1418 đến năm 1427, mở ra thời kì độc lập lâu dài của đất nước. Ông được coi là vị anh hùng, vị vua anh minh của Đại Việt. |
| - GV kết luận, nhận định. |  |
| Những câu thơ trong bài *Bình Ngô đại cáo* (Nguyễn Trãi) đưa chúng ta về vùng Lam Sơn hiểm trở, thuộc Thanh Hoá ngày nay. Đây chính là nơi đã bắt đầu cuộc khởi nghĩa hào hùng của dân tộc vào thế kỉ XV. Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và những nét chính về Triều Hậu Lê trong bài học ngày hôm nay. |  |
| Công cụ đánh giá: bảng kiểm.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Nội dung | Có | Không | | 1 | Có trả lời đúng nhân vật lịch sử được nhắc đến là Lê Lợi không? | ? | ? | | 2 | Có nêu được những hiểu biết về Lê Lợi không? | ? | ? | | 3 | Có nêu được sự kiện liên quan đến Lê Lợi không? | ? | ? | | |
| 2. Hoạt động 2: Khám phá (25p)  *Hoạt động 2.1. Tìm hiểu một số nét chính về khởi nghĩa Lam Sơn*  Mục tiêu:   * + Trình bày tóm tắt được cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.   + Kể lại được chiến thắng Chi Lăng của nghĩa quân Lam Sơn.   Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học:   * + Hình thức thực hiện: cá nhân.   + Phương pháp dạy học: hợp tác.   + Kĩ thuật dạy học: hoạt động nhóm. |  |
| Tổ chức thực hiện: |  |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin và quan sát các hình 1, 2, 3 trong SGK để trình bày tóm tắt được cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và kể lại được chiến thắng Chi Lăng của nghĩa quân Lam Sơn theo các nội dung sau: | - HS thực hiện nhiệm vụ.   * + HS trình bày kết quả.   + Dự kiến sản phẩm của HS: |
| |  |  | | --- | --- | | Khởi nghĩa Lam Sơn | | | Thời gian | ? | | Lãnh đạo | ? | | Những nhân vật tiêu biểu | ? | | Những chiến thắng tiêu biểu | ? | | Kết quả | ? | | Ý nghĩa | ? | | |  |  | | --- | --- | | Khởi nghĩa Lam Sơn | | | Thời gian | 1418 – 1427 | | Lãnh đạo | Lê Lợi | | Những nhân vật tiêu biểu | Lê Lai, Nguyễn Trãi,… | | Những chiến thắng tiêu biểu | Tốt Động – Chúc Động, Chi Lăng – Xương Giang,… | | Kết quả | Thắng lợi, ách thống trị tàn bạo của nhà Minh bị lật đổ. | | Ý nghĩa | Mở ra thời kì độc lập lâu dài của quốc gia Đại Việt. | |
| |  |  | | --- | --- | | Chiến thắng Chi Lăng | | | Thời gian | ? | | Diễn biến chính | ? | | Kết quả | ? | | |  |  | | --- | --- | | Chiến thắng Chi Lăng | | | Thời gian | 1427 | | Diễn biến chính | + Quân của Liễu Thăng đi đường từ Quảng Tây (Trung Quốc) tiến vào nước ta.  + Quân ta mai phục, giả thua dụ quân của Liễu Thăng vào ải Chi Lăng và rơi vào trận địa mai phục lớn của ta.  + Từ hai bên vách núi, quân ta bắn tên và phóng lao xuống. | | Kết quả | Liễu Thăng tử trận, quân Minh thua trận tan tác. | |
| - GV kết luận, nhận định. |  |
| - GV có thể giới thiệu thêm một số nhân vật và sự kiện tiêu biểu khác trong khởi nghĩa Lam Sơn như Nguyễn Chích, Hội thề Đông Quan:  + Nguyễn Chích (1382 – 1448) quê ở Đông Sơn, Thanh Hoá. Ông xuất thân trong một gia đình nông dân. Khi giặc Minh vào xâm lược, Nguyễn Chích đã chiêu mộ quân sĩ, đứng lên khởi nghĩa và trở thành một lãnh tụ nông dân có tiếng trong vùng. Sau đó, ông đã đem toàn bộ lực lượng của mình về với nghĩa quân Lam Sơn và tự nguyện đặt dưới quyền chỉ huy của Lê Lợi. Với chiến lược của mình, Nguyễn Chích đã giúp nghĩa quân giải phóng được một vùng rộng lớn từ Thanh Hoá vào đến đèo Hải Vân chỉ trong vòng 10 tháng, góp phần quyết định xoay chuyển tình thế và đưa cuộc khởi nghĩa đi đến thắng lợi sau này.  + Hội thề Đông Quan: khi nghĩa quân Lam Sơn siết chặt vòng vây thành Đông Quan, Nguyễn Trãi viết thư dụ Vương Thông ra hàng. Ngày 10 – 12 – 1427, phía nam thành Đông Quan diễn ra hội thề chấm dứt chiến tranh. Lê Lợi cấp thuyền, xe và lương thảo cho quân Minh rút về. Tinh thần nhân đạo của nghĩa quân Lam Sơn, vừa mở đường cho quân địch rút hết quân về nước, vừa bảo toàn được lực lượng cho quân ta. | |
| * + Công cụ đánh giá: bảng kiểm. |  |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Nội dung | Có | Không | | 1 | Các thành viên trong nhóm có tham gia hoạt động đầy đủ không? | ? | ? | | 2 | Các thành viên trong nhóm có hoạt động tích cực, đặt câu hỏi và tìm ra phương án trả lời không? | ? | ? | | 3 | Phần trình bày của các nhóm có đầy đủ những nội dung yêu cầu không? | ? | ? | | 4 | Bố cục trình bày của các nhóm có hợp lí, rõ ràng không? | ? | ? | | |
| * + Công cụ đánh giá: bảng tiêu chí Rubrics (đánh giá phần kể chuyện). |  |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tốt | Khá | Cần cải thiện | | * Kể đúng câu chuyện về chiến thắng Chi Lăng. * Hấp dẫn, tự tin, diễn cảm, dễ hiểu, lưu loát. * Nêu được nhiều ý về cảm nhận của bản thân. | * Kể đúng câu chuyện về chiến thắng Chi Lăng. * Còn chưa mạch lạc, trình bày chưa tự tin, diễn cảm. * Nêu được một vài ý về cảm nhận của bản thân. | * Kể đúng câu chuyện về chiến thắng Chi Lăng. * Chưa tự tin, trình bày nội dung câu chuyện chưa được trọn vẹn. * Chưa nêu được cảm nhận của bản thân. | | |
| *Hoạt động 2.2. Tìm hiểu những nét chính về lịch sử Việt Nam Triều Hậu Lê*  Mục tiêu: Trình bày được những nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Hậu Lê.  Hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học:   * + Hình thức thực hiện: nhóm.   + Phương pháp dạy học: hợp tác.   + Kĩ thuật dạy học: khăn trải bàn.   Tổ chức thực hiện: |  |
| - GV hướng dẫn HS khai thác thông tin và quan sát các hình 4, 5 trong SGK để trình bày được những nét chính về lịch sử Việt Nam dưới Triều Hậu Lê theo các nội dung sau: chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục và giới thiệu một số nhân vật lịch sử tiêu biểu.  GV chia lớp thành 5 nhóm:  Nhóm 1: Chính trị.  Nhóm 2: Kinh tế.  Nhóm 3: Văn hoá.  Nhóm 4: Giáo dục.  Nhóm 5: Một số nhân vật tiêu biểu.  Sau khi thảo luận xong, các nhóm sẽ đổi thành viên hình thành các nhóm mới, sao cho mỗi nhóm mới đều có thành viên của tất cả các nhóm, để chia sẻ về những nội dung đã tìm hiểu. | - Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.   * + HS trình bày kết quả.   + Dự kiến sản phẩm của HS:  |  |  | | --- | --- | | Chính trị | Vua nắm quyền tuyệt đối, trực tiếp chỉ huy quân đội. | | Kinh tế | Thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của nhân dân. | | Văn hoá | Xuất hiện nhiều tác phẩm nổi bật như *Bình Ngô đại cáo* (Nguyễn Trãi), *Đại Việt sử ký toàn thư* (Ngô Sĩ Liên và các sử thần Triều Hậu Lê), *Đại thành toán pháp* (Lương Thế Vinh),... | | Giáo dục | Đạt nhiều thành tựu đáng kể như dựng lại Quốc Tử Giám; mở thêm trường và khoa thi. | | Một số nhân vật tiêu biểu | Lê Thánh Tông, Lương Thế Vinh,… | |
| - GV kết luận, nhận định: Triều Hậu Lê là một triều đại phong kiến đạt được nhiều thành tựu to lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam với sự đóng góp của nhiều nhân vật tài năng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục. |  |
| - GV có thể giới thiệu thêm một số nhân vật tiêu biểu khác như: Ngô Sĩ Liên (thế kỉ XV) quê ở Chương Mỹ, Hà Nội. Ông tham gia vào nghĩa quân Lam Sơn từ sớm và lập nhiều công trạng. Sau khi đất nước được độc lập, ông tiếp tục sự học, đi thi và đỗ Tiến sĩ năm 1442. Ông đã biên soạn bộ *Đại Việt sử ký toàn thư*, có tham khảo *Đại Việt sử ký* của Lê Văn Hưu, *Đại Việt sử ký tục biên* của Phan Phu Tiên. Đây là công trình sử học quan trọng nhất của nền quốc sử Việt Nam. Khi chép sử, ông đã dũng cảm nói lên sự thật, không sợ áp bức và cường quyền. Ông để lại cho hậu thế tấm gương về một vị quan thanh liêm, chính trực và đầy trách nhiệm. | |
| Công cụ đánh giá: bảng kiểm. |  |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Có** | **Không** | | 1 | Các thành viên trong nhóm có tham gia hoạt động đầy đủ không? | ? | ? | | 2 | Các thành viên trong nhóm có hoạt động tích cực, đặt câu hỏi và tìm ra phương án trả lời không? | ? | ? | | 3 | Các thành viên trong nhóm có đổi thành viên hình thành các nhóm mới theo đúng hướng dẫn của GV không? | ? | ? | | 4 | Phần trình bày của các thành viên có đầy đủ những nội dung yêu cầu không? | ? | ? | | |
| 3. Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng (5p)  Mục tiêu: Rèn luyện kiến thức, kĩ năng đã học và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống*.*  Tổ chức thực hiện:Luyện tập |  |
| 1. GV yêu cầu HS nêu một số nét chính về khởi nghĩa Lam Sơn. Công cụ đánh giá: bảng kiểm. | 1. Khởi nghĩa Lam Sơn là một cuộc khởi nghĩa của người Việt do Lê Lợi lãnh đạo chống lại sự cai trị của nhà Minh. Cuộc khởi nghĩa này bắt đầu từ đầu năm 1418 và kết thúc với thắng lợi của Nghĩa quân Lam Sơn cùng sự rút lui về nước của quân Minh sau Hội thề Đông Quan cuối năm 1427. |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Nội dung | Có | Không | | 1 | Có chọn đúng những nét chính của khởi nghĩa Lam Sơn không? | ? | ? | | 2 | Khả năng diễn đạt khi chia sẻ về những nét chính đó có tự tin không? | ? | ? | |  |
| 2. GV gợi ý HS chọn một nhân vật lịch sử dưới Triều Hậu Lê để làm thẻ ghi nhớ. Công cụ đánh giá: bảng tiêu chí Rubrics |  |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | 8 – 10 điểm | 5 – 7 điểm | Dưới 5 điểm | | Thẻ ghi nhớ được trình bày một cách sinh động và hấp dẫn.  Thẻ ghi nhớ được xây dựng một cách rõ ràng và có sự logic. | Thẻ ghi nhớ có tính logic và mô tả đầy đủ nhưng cần thêm sự sáng tạo và sinh động trong cách trình bày. | Thẻ ghi nhớ thiếu sự hấp dẫn và không có sự phát triển rõ ràng, gây khó hiểu cho người theo dõi. | | Có nhiều hình ảnh minh hoạ. | Có ít hình ảnh minh hoạ. | Không có hình ảnh minh hoạ. | | Có nêu thêm cảm nghĩ của bản thân về nhân vật trong thẻ ghi nhớ. | Có nêu cảm nghĩ nhưng ngắn gọn. | Không nêu cảm nghĩ. | | |
| Vận dụng  - GV hướng dẫn HS sưu tầm và giới thiệu về một nhân vật lịch sử dưới Triều Hậu Lê, sau đó chia sẻ những điều em học được từ nhân vật. | - Dưới triều đại Hậu Lê, có một số nhân vật lịch sử quan trọng. Dưới đây là một số trong số họ:  + Lê Lợi (Lê Thái Tổ): Là người khởi xướng khởi nghĩa Lam Sơn và chiến thắng quân Minh. Trở thành vị vua đầu tiên của vương triều nhà Hậu Lê, triều đại dài nhất trong lịch sử Việt Nam.  + Nguyễn Trãi: Là một trong những khai quốc công thần của triều đại quân chủ nhà Hậu Lê.  Đóng góp quan trọng cho sự phát triển và thịnh vượng của triều đại này. |
| - Công cụ đánh giá: bảng tiêu chí Rubric. |  |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | 8 – 10 điểm | 5 – 7 điểm | Dưới 5 điểm | | Hình ảnh rõ nét, chất lượng cao, chi tiết nổi bật và thu hút. | Hình ảnh có chất lượng trung bình. | Hình ảnh chất lượng thấp, khó nhìn rõ chi tiết. | | Mô tả và giải thích chi tiết, cung cấp thông tin lịch sử. | Có phần mô tả và giải thích chi tiết nhưng cần cung cấp thêm thông tin. | Mô tả và giải thích thiếu hoặc không đủ chi tiết. | | Sắp xếp và trình bày hình ảnh có tổ chức và hợp lí. | Sắp xếp và trình bày hình ảnh cần cải thiện để tạo ra trải nghiệm xem thu hút hơn. | Sắp xếp trình bày hình ảnh thiếu tổ chức và chưa hợp lí. | | Có sự tìm tòi, nghiên cứu, thông tin đầy đủ và chính xác. | Chưa có sự tìm tòi, nghiên cứu nhiều thông tin. | Nghiên cứu còn hạn chế, thông tin không đầy đủ và không chính xác. | | Sử dụng ngôn từ và biểu cảm phong phú và thu hút. | Ngôn ngữ và biểu cảm chưa đầy đủ sức thuyết phục, cần thêm sự hấp dẫn và thu hút hơn. | Ngôn ngữ và biểu cảm không sinh động và cảm xúc. | | Có nêu cảm nghĩ của bản thân và tương tác với người nghe. | Có nêu cảm nghĩ nhưng ngắn gọn và ít tương tác với người nghe. | Không nêu cảm nghĩ và không tương tác với người nghe. | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**